TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Như H, sinh năm: 1983;

Bị đơn: Anh Lê Trung D, sinh năm: 1976;

Đều có địa chỉ: Tổ 29, khu 3, phường Nông Trang, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Như H, sinh năm: 1983;

Và Anh Lê Trung D, sinh năm: 1976;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Lê Trung D và chị Trần Thị Như H xác định vợ chồng có 02 (Hai) con chung là Lê Thùy D, sinh ngày 25/4/2007 và Lê Minh A, sinh ngày 28/7/2012.

Chị Trần Thị Như H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (Hai) con chung là Lê Thùy D, sinh ngày 25/4/2007 và Lê Minh A, sinh ngày 28/7/2012 kể từ ngày 07/4/2023 đến khi thành niên.

Anh Lê Trung D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Như H do chị Trần Thị Như H không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: *Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo Bản thỏa thuận phân chia tài sản, công nợ ngày 27/3/2023:*

sản chung gồm:

- 01 thửa đất diện tích 97,3 m^2 (trong đó có 50,0m^2 đất ở, 47,3m^2 đất vườn) cùng 01 căn nhà 02 tầng trên đất thuộc thửa đất số: 541, tờ bản đồ số: 35 ở khu 3, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; GCNQSD đất số BB 557140 đứng tên anh Lê Trung D và chị Trần Thị Như H do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 07/6/2010.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại: VIOS màu nâu vàng, biển kiểm soát 19A - 330.50, GCNĐK xe ô tô số: 052019, do phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/11/2020 đứng tên chị Trần Thị Như H.

Về tài sản riêng: Chị Trần Thị Như H có khối tài sản riêng gồm: 01 thửa đất có diện tích 120,0 m^2 (trong đó có 120,0m^2 đất ở) thuộc thửa đất số: 1084, tờ bản đồ số: 30 ở khu đồng Mồng Xung, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; GCNQSD đất số CT232990 đứng tên chị Trần Thị Như H do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 15/7/2020.

Về quyền sở hữu tài sản chung:

- Đối với 01 thửa đất diện tích 97,3 m^2 (trong đó có 50,0m^2 đất ở, 47,3m^2 đất vườn) cùng 01 căn nhà 02 tầng trên đất thuộc thửa đất số: 541, tờ bản đồ số: 35 ở khu 3, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; GCNQSD đất số BB 557140 đứng tên anh Lê Trung D và chị Trần Thị Như H do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 07/6/2010, anh Lê Trung D và chị Trần Thị Như H tự thỏa thuận sau, không yêu cầu Tòa xem xét đến.

- Chị Trần Thị Như H được toàn quyền quản lý và sử dụng 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại: VIOS màu nâu vàng, biển kiểm soát 19A - 330.50, GCNĐK xe ô tô số: 052019, do phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/11/2020 đứng tên chị Trần Thị Như H. Chị Trần Thị Như H có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch chiếc xe cho anh Lê Trung D là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) vào ngày 10/8/2023.

Về quyền sở hữu tài sản riêng: Chị Trần Thị Như H được toàn quyền sở hữu: 01 thửa đất có diện tích 120,0 m^2 (trong đó có 120,0m^2 đất ở) thuộc thửa đất số: 1084, tờ bản đồ số: 30 ở khu đồng Mồng Xung, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; GCNQSD đất số CT232990 đứng tên chị Trần Thị Như H do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 15/7/2020.

Về công nợ: Anh Lê Trung D và chị Trần Thị Như H không có khoản nợ chung nào và không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Như H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm

năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Hoa đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000217 ngày 22/3/2023 của Chi cục thi

hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Trần Thị Như H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường Nông Trang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hoa